

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10
trung học phổ thông năm học 2024 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và
tuyển sinh trung học phổ thông, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 18/2014/TT-
BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28
tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường
trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của
trường trung học phổ thông chuyên ban hành;

Căn cứ Công văn số 1754/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 5 năm 2018 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh đầu cấp trong khuôn khổ
Chương trình song ngữ và tăng cường tiếng Pháp kể từ năm học 2018 - 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 72/TTr-
SGDĐT ngày 09 tháng 01 năm 2024 về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh lớp 10
trung học phổ thông năm học 2024 - 2025 và kết quả biểu quyết ý kiến của các
Thành viên UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học
2024 - 2025 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Chủ tịch UBND các quận,
huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ
thông năm học 2024 - 2025 theo Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các quận, huyện, Thủ trưởng các sở, ngành và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *T. An*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ GDĐT;
- CT, các PCT UBNDTP;
- CVP, PCVP PV Son,
P.KGVX;
- Lưu: VT, SGDDT.

13

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Trung Chính

trinhpt-29/01/2024 07:57:30-trinhpt-trinhpt



KẾ HOẠCH

Tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 25/01/2024
của UBND thành phố Đà Nẵng)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông (THPT), trường THPT chuyên Lê Quý Đôn và các trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2024 - 2025 đúng quy định tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT).

II. Thực hiện công tác tuyển sinh đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan.

B. NỘI DUNG

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng dự tuyển, độ tuổi dự tuyển

a) Đối tượng dự tuyển

- Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) theo chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX tại các cơ sở giáo dục thuộc thành phố Đà Nẵng;

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS tại các tỉnh, thành phố khác có hoàn cảnh đặc biệt hoặc có lý do chính đáng phải có đơn và được Giám đốc Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng đồng ý (đôi với tuyển sinh vào trường THPT công lập).

b) Độ tuổi dự tuyển

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi (sinh năm 2009);

- Một số trường hợp đặc biệt:

+ Học sinh đã được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp THCS.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

2. Hồ sơ và nơi nộp hồ sơ dự tuyển

a) Hồ sơ dự tuyển

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;

- Bản chính học bạ THCS;

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 theo mẫu của Sở GDĐT;
- Giấy xác nhận do UBND xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS trước năm 2024) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

b) Nơi nộp hồ sơ dự tuyển

- Dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập: học sinh đang học lớp 9 nộp hồ sơ tại trường THCS đang học, học viên các trung tâm GDTX nộp tại trường THCS thuộc xã, phường nơi cư trú, học sinh học lớp 9 ở các tỉnh, thành khác nộp hồ sơ tại Sở GDĐT;

- Dự tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: nộp hồ sơ tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn;

- Dự tuyển vào lớp 10 trường THPT tư thục: nộp hồ sơ tại trường đăng kí dự tuyển.

3. Hội đồng tuyển sinh

Hiệu trưởng trường THPT đề xuất danh sách hội đồng tuyển sinh trình Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của trường.

a) Thành phần hội đồng tuyển sinh gồm có: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư kí và một số uỷ viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn trong số cán bộ quản lí và giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển, hồ sơ trúng tuyển của người học;
- Lập biên bản xét tuyển và danh sách học sinh được tuyển; biên bản xét tuyển và danh sách học sinh được tuyển phải có đủ họ tên, chữ kí của tất cả thành viên và chủ tịch hội đồng;
- Được sử dụng con dấu của trường trong các văn bản của hội đồng tuyển sinh.

4. Đăng kí dự tuyển và thay đổi nguyện vọng (đối với tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập)

a) Đăng kí nguyện vọng

- Mỗi thí sinh dự tuyển được đăng kí 02 nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập:

+ Nguyện vọng 1: Dự tuyển vào trường THPT thứ nhất;

+ Nguyện vọng 2: Dự tuyển vào trường THPT thứ hai.

- Mỗi thí sinh đủ điều kiện, đăng kí dự tuyển vào 01 lớp chuyên của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

b) Thay đổi nguyện vọng

Thí sinh được thay đổi nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 trường THPT bằng cách viết phiếu thay đổi nguyện vọng và nộp tại nơi nộp hồ sơ đăng kí dự tuyển (theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT).

II. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CÔNG LẬP

1. Phương thức tuyển sinh: Kết hợp xét tuyển với thi tuyển

a) Cách tính điểm xét tuyển: căn cứ vào kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực 4 năm học cấp THCS. Cụ thể:

STT	Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực	Điểm
1	Hạnh kiểm Tốt, học lực Giỏi	5,0 điểm
2	Hạnh kiểm Khá, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Khá	4,5 điểm
3	Hạnh kiểm Khá, học lực Khá	4,0 điểm
4	Hạnh kiểm Trung bình, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Trung bình	3,5 điểm
5	Hạnh kiểm Khá, học lực Trung bình hoặc hạnh kiểm Trung bình, học lực Khá	3,0 điểm
6	Các trường hợp còn lại	2,5 điểm

+ Nếu học sinh lưu ban lớp nào thì lấy kết quả của năm học lại lớp đó; nếu phải kiểm tra lên lớp hoặc phải rèn luyện hạnh kiểm trong hè thì lấy kết quả xếp loại sau khi kiểm tra lên lớp hoặc rèn luyện.

+ Việc tính điểm kết quả rèn luyện và học tập các năm cấp THCS của học sinh học mô hình trường học mới (VNEN) được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1461/BGDĐT-GDTrH ngày 08/4/2019 của Bộ GDĐT về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới.

b) Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi:

+ Thi 03 môn: Toán, Ngữ văn và Ngoại ngữ.

+ Hình thức thi: môn Toán và Ngữ văn theo hình thức tự luận, môn Ngoại ngữ theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm.

+ Thời gian làm bài thi: môn Ngữ văn, Toán: 120 phút/môn; môn Ngoại ngữ: 90 phút.

c) Lịch thi: Sở GDĐT thông báo cụ thể chậm nhất 30 ngày trước ngày thi môn thi đầu tiên.

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
Ngày thi thứ nhất	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	90 phút	14 giờ 30	16 giờ 00
Ngày thi thứ hai	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00

d) Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, điểm bài thi theo thang điểm 10, điểm làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai;

+ Hệ số điểm: Bài thi môn Toán, môn Ngữ văn hệ số 2, bài thi môn Ngoại ngữ hệ số 1;

+ Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi bảo đảm nội dung chương trình, chính xác, rõ ràng, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian làm bài cho từng môn thi. Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu, nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi phải có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo.

đ) Điểm xét tuyển = Điểm Toán x 2 + Điểm Ngữ văn x 2 + Điểm Ngoại ngữ + Tổng điểm kết quả xếp loại hạnh kiểm và học tập của 04 năm học cấp THCS + Điểm ưu tiên (nếu có).

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Chỉ xét tuyển đối với các thí sinh tham gia thi tuyển đủ 3 bài thi (Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ) và điểm mỗi bài thi đều lớn hơn 0;

+ Điểm chuẩn của mỗi trường ở nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 là bằng nhau;

+ Thí sinh được xét tuyển theo nguyện vọng 1 trước, nguyện vọng 2 sau. Nếu đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét nguyện vọng 2;

+ Xét tuyển theo nguyên tắc lấy điểm từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

2. Chế độ tuyển thẳng

a) Đối tượng tuyển thẳng:

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thuộc một trong các dân tộc sau: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ);

- Học sinh khuyết tật có giấy xác nhận khuyết tật do Hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật cấp (theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định về việc xác nhận mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện hoặc Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ GDĐT), hiện đang học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục thuộc thành phố, được đăng kí tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT theo quận, huyện học sinh đang học THCS;

- Học sinh đạt giải (cá nhân, đồng đội) cấp quốc gia, quốc tế trong các cuộc thi, kì thi do Bộ GDĐT tổ chức hoặc Bộ GDĐT phối hợp tổ chức: Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh THCS và THPT; Viết thư quốc tế UPU, Tin học trẻ, văn nghệ, Hội khỏe Phù Đổng, Giải Thể thao học sinh phổ thông được đăng kí tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT theo địa bàn quận, huyện học sinh đang học lớp 9 THCS;

- Học sinh đang học chương trình tăng cường Tiếng Pháp tại Trường THCS Trưng Vương và THCS Nguyễn Huệ xếp loại tốt nghiệp THCS từ loại Khá trở lên, xếp loại công nhận tốt nghiệp Chương trình Tiếng Pháp tăng cường cấp

THCS từ loại Trung bình trở lên được xét tuyển vào học lớp 10 tăng cường tiếng Pháp tại Trường THPT Phan Châu Trinh và Nguyễn Hiền (01 lớp/ trường, không quá 45 học sinh/lớp), cụ thể:

+ Phương thức tuyển sinh: xét tuyển. Mỗi học sinh được đăng kí tối đa 02 nguyện vọng (xét tuyển vào Trường THPT Phan Châu Trinh, THPT Nguyễn Hiền).

+ Nguyên tắc xét tuyển: Căn cứ vào điểm bài thi tốt nghiệp tiếng Pháp cấp THCS, tính theo thang điểm 10, làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai.

+ Thứ tự xét tuyển: Trước tiên, xét điểm bài thi tốt nghiệp tiếng Pháp từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường, xét nguyện vọng 1 trước, nguyện vọng 2 sau. Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

(1) Có điểm trung bình của môn Toán và Ngữ văn cả năm của năm học lớp 9 cao hơn;

(2) Có giải trong Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố (môn Tiếng Pháp) cao hơn;

(3) Có điểm bài thi Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố (môn Tiếng Pháp) cao hơn.

+ Căn cứ vào thông báo các tổ hợp môn học đối với lớp 10 THPT năm học 2024-2025 của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, THPT Phan Châu Trinh và THPT Nguyễn Hiền (kể cả lớp Tiếng Pháp), học sinh thực hiện đăng kí nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 Chương trình Tiếng Pháp tăng cường trước thời điểm thi tốt nghiệp Tiếng Pháp theo lịch thi và xét tốt nghiệp lớp Tiếng Pháp của Sở GDĐT.

Lưu ý:

- Nếu học sinh đã đỗ vào lớp Tiếng Pháp nguyện vọng 1 thì không tham gia xét tuyển nguyện vọng 2;

- Trường hợp tốt nghiệp THCS nhưng không đạt các điều kiện như trên thì có thể đăng kí dự tuyển vào lớp 10 chương trình ngoại ngữ Tiếng Anh hiện hành tại các trường THPT như những học sinh khác (ngoại ngữ dự thi là Tiếng Pháp hoặc Tiếng Anh);

- Trường hợp học sinh đã được xét tuyển thẳng vào Chương trình Tiếng Pháp tăng cường mà có nguyện vọng nộp hồ sơ đăng kí dự thi vào các lớp ngoại ngữ 1 là Tiếng Anh tại các trường THPT công lập thì sẽ không được tuyển thẳng vào lớp 10 Chương trình Tiếng Pháp tăng cường;

- Trường hợp học sinh đã được xét tuyển thẳng vào Chương trình Tiếng Pháp tăng cường mà có nguyện vọng nộp hồ sơ đăng kí dự thi vào các lớp chuyên tại Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (ngoại ngữ dự thi là Tiếng Pháp đối với thi vào lớp chuyên Tiếng Pháp; ngoại ngữ dự thi là Tiếng Pháp hoặc tiếng Anh đối với các lớp chuyên còn lại) thì thứ tự xét tuyển thực hiện theo khoản 5 Mục II.

b) Địa bàn xét tuyển thẳng (trừ học sinh đang học chương trình tăng cường Tiếng Pháp)

Học sinh thuộc diện tuyển thẳng đang học tập tại các trường THCS thuộc địa bàn quận, huyện nào thì được đăng kí 02 nguyện vọng tuyển thẳng vào các trường THPT thuộc quận huyện đó, ưu tiên nguyện vọng 1 trước. Nếu được tuyển thẳng theo nguyện vọng 1 thì không xét tuyển thẳng theo nguyện vọng 2. Các trường THPT theo từng địa bàn quận, huyện:

+ Huyện Hòa Vang: Trường THPT Phan Thành Tài, Trường THPT Ông Ích Khiêm, Trường THPT Phạm Phú Thứ;

+ Quận Ngũ Hành Sơn: Trường THPT Ngũ Hành Sơn và Trường THPT Võ Chí Công;

+ Quận Thanh Khê: Trường THPT Thanh Khê và Trường THPT Thái Phiên;

+ Quận Liên Chiểu: Trường THPT Nguyễn Trãi, Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền, Trường THPT Liên Chiểu;

+ Quận Cẩm Lệ: Trường THPT Hoà Vang, Trường THPT Cẩm Lệ, Trường THCS và THPT Nguyễn Khuyến, Trường THPT Nguyễn Văn Thoại;

+ Quận Sơn Trà: Trường THPT Hoàng Hoa Thám, Trường THPT Tôn Thất Tùng, Trường THPT Ngô Quyền, Trường THPT Sơn Trà;

+ Quận Hải Châu: Trường THPT Phan Châu Trinh, Trường THPT Trần Phú, Trường THPT Nguyễn Hiền.

- Điều kiện tuyển thẳng vào Trường THPT Phan Châu Trinh, Hoàng Hoa Thám, Hòa Vang: hạnh kiểm lớp 9 xếp loại tốt và xếp loại tốt nghiệp THCS từ loại Khá trở lên.

- Sở GDĐT căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh và số lượng học sinh đăng kí tuyển thẳng vào mỗi trường; kết quả học tập, thành tích đã đạt của học sinh; xã, phường đang cư trú hoặc mức độ, dạng khuyết tật của học sinh để quyết định tuyển thẳng học sinh vào trường THPT.

- Những học sinh thuộc diện tuyển thẳng, nếu không đăng kí tuyển thẳng vào các trường THPT theo địa bàn quy định nêu trên, có thể đăng kí dự thi vào các trường THPT trên địa bàn thành phố như các học sinh khác và không được tuyển thẳng vào trường theo quy định chung.

3. Chế độ ưu tiên

Mỗi học sinh thuộc một trong các diện sau chỉ được hưởng một mức cộng điểm ưu tiên cao nhất.

a) Cộng 2,0 điểm cho nhóm đối tượng 1, gồm

- Con liệt sĩ;

- Con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

- Con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên”;

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Cộng 1,5 điểm cho nhóm đối tượng 2, gồm

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1,0 điểm cho nhóm đối tượng 3, gồm

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Tuyển sinh lớp 10 ngoại ngữ 1 Tiếng Nhật

- Chỉ tiêu lớp Tiếng Nhật: Trường THPT Phan Châu Trinh và Trường THPT Hoàng Hoa Thám tuyển sinh 01 lớp/trường, không quá 40 học sinh/ lớp.

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng thi vào các lớp Tiếng Nhật tại Trường THPT Phan Châu Trinh và Hoàng Hoa Thám phải dự thi 03 môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (Tiếng Nhật). Điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển quy định tại điểm a khoản 1 Mục II.

- Hồ sơ đăng kí dự tuyển: 02 đơn đăng kí dự tuyển vào lớp Tiếng Nhật theo mẫu của Sở GDĐT (nộp cùng với hồ sơ đăng kí dự tuyển vào lớp 10 THPT công lập)

Khi xét tuyển sẽ xét tuyển lớp Tiếng Nhật vào Trường THPT Phan Châu Trinh, THPT Hoàng Hoa Thám trước; học sinh dự thi nhưng không đủ điểm chuẩn vào lớp Tiếng Nhật sẽ được xét tuyển vào các lớp ngoại ngữ 1 là Tiếng Anh tại trường THPT theo nguyện vọng đã đăng kí.

5. Thứ tự xét tuyển

- Xét tuyển vào lớp chuyên của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn;
- Xét các trường hợp đề nghị tuyển thẳng, xét tuyển vào lớp Tiếng Pháp Chương trình tăng cường;
- Xét tuyển vào lớp Tiếng Nhật;
- Xét tuyển vào các trường THPT công lập.

Lưu ý:

+ Thí sinh đã trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn sẽ không tham gia xét tuyển vào các trường THPT (kể cả lớp Tiếng Nhật, lớp Tiếng Pháp

Chương trình tăng cường). Nếu thí sinh đã đỗ vào lớp Tiếng Nhật thì sẽ không tham gia xét tuyển nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 (nếu có đăng kí vào các trường THPT công lập);

+ Trường hợp thí sinh không trúng tuyển vào lớp Tiếng Nhật và thí sinh có đăng kí các nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 vào trường THPT công lập thì được xét tuyển nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 như những học sinh đăng kí vào lớp học ngoại ngữ 1 là Tiếng Anh ở các trường THPT (điểm môn ngoại ngữ tham gia xét tuyển là điểm ngoại ngữ đã dự thi).

+ Thí sinh đủ điểm vào lớp Tiếng Pháp Chương trình tăng cường thì không tham gia xét tuyển nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 vào trường THPT công lập.

6. Nguyên tắc sắp xếp học sinh trúng tuyển vào các lớp

- Việc sắp xếp học sinh vào các lớp được thực hiện sau khi học sinh đã trúng tuyển vào trường THPT. Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch các môn học lựa chọn phù hợp với tình hình nhà trường, thông báo trước tháng 5/2024 để học sinh, cha mẹ học sinh biết; tổ chức cho học sinh đăng kí sau khi có danh sách đủ điểm chuẩn, xếp lớp, báo cáo Sở GDĐT kết quả tuyển sinh và trình Sở GDĐT phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển.

- Hội đồng tuyển sinh mỗi trường THPT tổ chức họp cha mẹ học sinh và toàn thể học sinh đủ điểm chuẩn vào trường để phổ biến chủ trương và những vấn đề có liên quan đến chương trình, kế hoạch giáo dục tại nhà trường. Hướng dẫn học sinh đăng kí các tổ hợp môn từ các môn học lựa chọn đúng quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

7. Thời gian nộp hồ sơ nhập học

Sở GDĐT thông báo thời gian nộp hồ sơ sau khi có điểm chuẩn xét tuyển.

III. TUYỂN SINH LỚP 10 TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tổng số 300 học sinh (trong đó: tuyển ít nhất 290 học sinh thành phố Đà Nẵng, nhiều nhất 10 học sinh tỉnh Quảng Nam), số lượng học sinh mỗi môn chuyên như sau:

- Chuyên Toán	: 60	- Chuyên Ngữ văn	: 25
- Chuyên Vật lí	: 50	- Chuyên Lịch sử	: 10
- Chuyên Hóa học	: 35	- Chuyên Địa lí	: 10
- Chuyên Tin học	: 20	- Chuyên Tiếng Anh	: 35
- Chuyên Sinh học	: 35	- Chuyên Tiếng Pháp	: 10
		- Chuyên Tiếng Nhật	: 10

2. Điều kiện dự tuyển

Ngoài các quy định chung tại điểm 1 mục I phần B, thí sinh dự tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn phải đảm bảo các điều kiện:

- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;
- Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên;

- Tốt nghiệp THCS tại các cơ sở giáo dục tại thành phố Đà Nẵng hoặc tỉnh Quảng Nam.

3. Tổ chức tuyển sinh

Việc thi tuyển được tổ chức kết hợp với kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Môn thi và hệ số: học sinh phải dự thi 04 môn: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ và môn chuyên. Trong đó, môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (hệ số 1) thi chung đề thi, ngày thi với kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT; môn chuyên (hệ số 3) được tổ chức thi riêng. Mỗi học sinh chỉ được đăng kí dự tuyển vào một môn chuyên.

Học sinh thuộc thành phố Đà Nẵng đăng kí dự thi vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn phải đồng thời đăng kí dự tuyển nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 vào các trường THPT trên địa bàn thành phố như tất cả các học sinh khác (học sinh thuộc tỉnh Quảng Nam chỉ được đăng kí thi vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn). Đối với 3 môn hệ số 1: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, học sinh đăng kí dự thi vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn được bố trí thi tại các Điểm thi chung với học sinh có nguyện vọng 1 vào Trường THPT Phan Châu Trinh.

Điểm bài thi môn chuyên là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi. Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, điểm làm tròn đến chữ số thập phân thứ 2.

- Hình thức và nội dung đề thi:

+ Các môn thi theo hình thức tự luận. Riêng môn Ngoại ngữ thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm, môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính để giải các bài toán bằng ngôn ngữ lập trình: Pascal hoặc C hoặc C⁺⁺.

+ Nội dung đề thi: theo chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Riêng môn Tin học, nội dung thi thuộc chương trình Tin học tự chọn THCS do Bộ GDĐT ban hành và những nội dung thi chọn học sinh giỏi lớp 9, thi Tin học trẻ THCS cấp thành phố.

- Lịch thi: Sở GDĐT thông báo cụ thể chậm nhất 30 ngày trước ngày thi môn thi đầu tiên.

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
Ngày thi thứ nhất	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Ngoại ngữ	90 phút	14 giờ 30	16 giờ 00
Ngày thi thứ hai	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
Ngày thi thứ ba	Sáng	Môn chuyên	150 phút	8 giờ 00	10 giờ 30

4. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển = Điểm Toán + Điểm Ngữ văn + Điểm ngoại ngữ + Điểm môn chuyên x 3.

5. Nguyên tắc và điều kiện xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm các quy định trong kì thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0 (chưa nhân hệ số).

- Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, trước tiên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau và không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự sau đây:

- + Có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- + Có giải thi học sinh giỏi lớp 9 (môn chuyên) cao hơn;
- + Có điểm trung bình môn chuyên năm học lớp 9 cao hơn.

- Đối với những học sinh có thành tích đặc biệt xuất sắc, được xếp loại hạnh kiểm tốt và học lực giỏi năm học lớp 9, Sở GDĐT xem xét, giải quyết.

- Trong trường hợp tuyển học sinh tỉnh Quảng Nam không đủ 10 chỉ tiêu thì sẽ tuyển tiếp học sinh của thành phố Đà Nẵng để đảm bảo tổng chỉ tiêu tuyển sinh là 300.

IV. TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Phương thức tuyển sinh: xét tuyển

Các trung tâm GDTX thực hiện tuyển sinh lớp 10 THPT theo phương thức xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 do Sở GDĐT tổ chức hoặc kết quả rèn luyện, học tập của học sinh cấp THCS, nếu lưu ban ở lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó để xét tuyển.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh và chế độ báo cáo

- Chỉ tiêu tuyển sinh của các trung tâm GDTX theo thông báo chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh của Sở GDĐT.

- Các trung tâm GDTX trình Sở GDĐT phê duyệt phương án tuyển sinh trước khi tổ chức tuyển sinh, trong đó có đối tượng, số lượng, phương thức, thời gian tuyển sinh... Sau khi được Sở GDĐT phê duyệt, trung tâm GDTX thông báo công khai phương án tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh; sau khi tổ chức tuyển sinh (thí sinh đã nhập học), trung tâm GDTX báo cáo danh sách thí sinh trúng tuyển về Sở GDĐT.

V. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT TƯ THỰC

1. Phương thức tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

- Phương thức tuyển sinh: Hội đồng tuyển sinh nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh phù hợp với điều kiện của nhà trường và đúng quy định, trình Sở GDĐT phê duyệt trước khi triển khai tuyển sinh.

- Đối với các trường chọn phương thức tuyển sinh: thi tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển với xét tuyển hoặc khảo sát cần có thêm có các nội dung cụ thể trong phương án tuyển sinh, bao gồm: môn thi, nội dung đề thi, hình thức thi,

thời gian làm bài với từng môn, hệ số điểm bài thi, điểm cộng thêm (nếu có), hội đồng tuyển sinh xác định mức điểm chuẩn.

- Học sinh có đủ điều kiện quy định tại điểm 1 mục II phần B đều được nộp hồ sơ, tham gia tuyển sinh vào trường THPT; trường THPT tự thực cập nhật việc đăng ký, nhập học của học sinh vào phần mềm tuyển sinh trên CSDL ngành GDĐT trong quá trình tổ chức tuyển sinh.

- Trên cơ sở số phòng học, phòng học bộ môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy học, đội ngũ giáo viên hiện có, ... nhà trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh, công bố công khai và chịu trách nhiệm giải trình về chỉ tiêu tuyển sinh với các cấp.

- Nội dung trên đây áp dụng kể cả đối tượng tuyển sinh học chương trình liên kết giáo dục với cơ sở giáo dục, đào tạo ngoài nước (giáo dục tích hợp, liên kết giáo dục).

2. Thời gian tuyển sinh và chế độ báo cáo

- Thời gian tuyển sinh (dự kiến): Từ ngày 01/6/2024 đến ngày 04/9/2024.

- Trường THPT tự thực trình Sở GDĐT phương án tuyển sinh để Sở duyệt trước khi thực hiện tuyển sinh, tổ chức công bố công khai phương án tuyển sinh tại đơn vị mình và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Sau khi có kết quả tuyển sinh, các đơn vị trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển trước ngày 15/9/2024.

VI. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Thành lập Hội đồng thi và các ban

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng thi, các Ban của Hội đồng thi, Điểm thi để thực hiện các công việc của kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Hội đồng thi được sử dụng con dấu của Sở GDĐT đối với các văn bản liên quan công tác thi.

- Các Ban của Hội đồng thi bao gồm: Ban Thư kí; Ban Ra đề và In sao đề thi; Ban Vận chuyển và Bàn giao đề thi, bài thi; Ban Coi thi; Ban Làm phách; Ban Chấm thi; Ban Phúc khảo. Thành phần, nhiệm vụ của các Ban của Hội đồng thi được quy định tại Quy định tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 được Giám đốc Sở GDĐT ban hành.

- Người có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng (gọi chung là người thân) dự thi trong năm tổ chức kì thi không được tham gia các công việc của Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi.

2. Các công tác thanh tra, kiểm tra thi; khen thưởng; xử lý vi phạm; giải quyết khiếu nại, tố cáo: được thực hiện theo Quy định tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Hướng dẫn tuyển sinh

a) Ban hành Quy định và các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025.

b) Tổ chức công tác truyền thông rộng rãi để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

2. Tổ chức kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

a) Sở GDĐT tiếp nhận dữ liệu đăng kí dự tuyển lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025, dữ liệu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn năm học 2024 - 2025 từ phần mềm tuyển sinh trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDĐT; lập dữ liệu xếp số báo danh, phòng thi, Điểm thi, tổ chức kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT.

b) Giám đốc Sở GDĐT thành lập Hội đồng thi Kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025; phê duyệt phương án tuyển sinh của các trường tư thục; thành lập hội đồng tuyển sinh; phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển của từng trường THPT.

c) Tổ chức ra đề, in sao đề thi; vận chuyển và bàn giao đề thi, bài thi; coi thi; chấm thi; công bố kết quả và phúc khảo bài thi của học sinh (nếu có).

d) Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra toàn bộ quy trình thi và tuyển sinh vào lớp 10 THPT; xác minh, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo (nếu có) theo quy định hiện hành.

đ) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan để tổ chức kì thi an toàn, đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

e) Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo về công tác tuyển sinh với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ GDĐT.

g) Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

h) Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, thí sinh trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định của ngành và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi.

II. PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CÁC QUẬN, HUYỆN

1. Chịu trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

2. Chỉ đạo và kiểm tra các cơ sở giáo dục trên địa bàn hoàn thành kế hoạch dạy học, đánh giá xếp loại, xét hoàn thành chương trình và xét tốt nghiệp THCS đối với học sinh lớp 9, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời. Cập nhật đầy đủ và chính xác các thông tin học sinh, kết quả học tập, rèn luyện các lớp học cấp THCS, kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS trên CSDL ngành GDĐT để phục vụ công tác đăng ký dự thi, xét tuyển trên hệ thống CSDL ngành GDĐT.

3. Tổ chức tư vấn cho học sinh lớp 9 việc lựa chọn đăng kí dự tuyển vào lớp 10 trường THPT phù hợp năng lực học tập và điều kiện gia đình học sinh.

4. Tổ chức kiểm tra chéo công tác xét công nhận tốt nghiệp THCS (kể cả các trung tâm GDTX trên địa bàn, trường Giáo dưỡng số 3 có học sinh đề nghị xét công nhận tốt nghiệp).

5. Chỉ đạo các trường THCS hướng dẫn học sinh lớp 9 nắm vững quy định, kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025, tổ chức cho học sinh đăng kí dự tuyển, tiếp nhận Phiếu đăng kí, hoàn thiện nhập dữ liệu đăng kí dự thi, kiểm dò thông tin học sinh đăng kí và chuyển dữ liệu về Sở GDĐT; kí, đóng dấu và phát thẻ dự thi cho thí sinh; hoàn thiện hồ sơ thí sinh đăng kí dự tuyển vào lớp 10; chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho kì tuyển sinh, các điều kiện cần thiết của kì thi khi trường THCS được chọn làm Điểm thi; không hạn chế quyền được đăng kí dự tuyển của học sinh.

6. Chỉ đạo các trường THCS chọn cử cán bộ, giáo viên tham gia coi thi, chấm thi, tổ chức thi theo các văn bản hướng dẫn thi của Sở GDĐT.

7. Thực hiện việc khen thưởng, kỉ luật đối với cán bộ, giáo viên, thí sinh trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định của ngành và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi; lập hồ sơ thi theo quy định.

8. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

III. CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Tổ chức hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên nắm vững quy định tuyển sinh và các văn bản hướng dẫn về thi của Sở GDĐT; tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn của Điểm thi nếu được chọn làm địa điểm tổ chức thi. Cử cán bộ, giáo viên đúng, đủ thành phần theo quyết định điều động tham gia công tác coi, chấm thi.

2. Thông báo công khai chi tiêu tuyển sinh, phương án tổ chức cho thí sinh trúng tuyển đăng kí tổ hợp môn học của các lớp 10, tổ chức dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của nhà trường năm học 2024-2025; những nội dung khác liên quan đến công tác tuyển sinh và kì thi tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử và bảng tin của trường. Đối với việc tuyển sinh Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, căn cứ vào kế hoạch tuyển sinh, Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn thông báo tuyển sinh bằng văn bản đến các cơ quan quản lí giáo dục, các trường học có đối tượng dự thi và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng chậm nhất trước ngày thi tuyển 60 ngày.

3. Đề xuất danh sách để Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của trường. Tổ chức tuyển sinh, tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ thí sinh đủ điểm chuẩn trúng tuyển lớp 10 THPT vào trường.

4. Tổ chức kiểm tra hồ sơ nhập học của học sinh ngay sau khi thí sinh nộp hồ sơ nhập học (lưu ý các thông tin liên quan đến điểm ưu tiên, điểm kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực 4 năm THCS). Trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển và nhập học tại trường trước ngày 15/9/2024. Hoàn thành công tác tuyển sinh và báo cáo kết quả về Sở GDĐT trước ngày 15/9/2024.

5. Tiếp nhận đơn phúc khảo, lập danh sách phúc khảo bài thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 và gửi về Sở GDĐT.

6. Niêm yết kết quả thi cho thí sinh đăng kí nguyện vọng vào trường; lưu trữ hồ sơ của kì thi theo quy định.

7. Các trường THPT tự thực trình kế hoạch tuyển sinh (để Giám đốc Sở phê duyệt trước khi tổ chức tuyển sinh); trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển.

8 Tổ chức tuyển sinh trên CSDL ngành GDĐT theo hướng dẫn của Sở GDĐT: lấy thông tin phục vụ xét tuyển (đối với trường THPT tư thục), tiếp nhận danh sách thí sinh đủ điểm chuẩn (đối với trường THPT công lập), cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển (có đủ các thông tin) trên CSDL ngành GDĐT trước khi trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt danh sách trúng tuyển.

9. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

IV. CÁC TRƯỜNG CÓ CẤP THCS, TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

1. Thông báo kịp thời và đầy đủ về kì thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025. Tổ chức quán triệt các quy định về tuyển sinh, hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường. Phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh các văn bản về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025 của thành phố Đà Nẵng.

2. Hướng dẫn học sinh cách tính điểm THCS, điểm ưu tiên; kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ của học sinh, các giấy tờ chứng nhận thuộc diện ưu tiên (nếu có).

3. Tổ chức và hướng dẫn cho học sinh viết “Phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025” rõ ràng, đầy đủ, chính xác.

4. Hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh lớp 9 nắm vững quy định, kế hoạch tuyển sinh lớp 10, tổ chức cho học sinh đăng kí dự tuyển, tiếp nhận Phiếu đăng kí. Thành lập tổ thu nhận và nhập dữ liệu tuyển sinh lớp 10 THPT, kiểm tra thông tin thí sinh đăng kí, điểm ưu tiên, điểm kết quả xếp loại hạnh kiểm và học lực 4 năm THCS của học sinh đăng kí dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập. Hoàn thiện nhập dữ liệu đăng kí dự thi, kiểm dò thông tin học sinh đăng kí và chuyển dữ liệu về Sở GDĐT; kí, đóng dấu và phát thẻ dự thi cho thí sinh; hoàn thiện hồ sơ thí sinh đăng kí dự tuyển vào lớp 10; chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho công tác thi tuyển sinh, các điều kiện cần thiết của kì thi khi trường THCS được chọn làm Điểm thi.

5. Cập nhật các thông tin phục vụ công tác xét tuyển, đăng kí dự thi của thí sinh trên CSDL ngành GDĐT theo hướng dẫn của Sở GDĐT: cập nhật chính xác, đầy đủ thông tin học sinh, kết quả học tập, rèn luyện của học sinh ở tất cả các khối lớp 6, 7, 8, 9 (Lưu ý nhập kết quả sau khi kiểm tra lại); tổ chức nhập dữ liệu đăng kí dự thi của thí sinh trên CSDL ngành GDĐT...

6. Trung tâm GDTX tổ chức tuyển sinh trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDĐT theo hướng dẫn của Sở GDĐT: lấy thông tin phục vụ xét tuyển, cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển (có đủ các thông tin) trên CSDL ngành GDĐT.

7. Sau khi có kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS, thủ trưởng cơ sở giáo dục cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời cho học sinh (mẫu giấy chứng nhận quy định tại Quy chế Ban hành Quy chế bảo quản, sử dụng, cấp phát phôi; bảo quản, lưu giữ, sử dụng, cấp phát bằng tốt nghiệp THCS, bằng tốt nghiệp THPT và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 1353/QĐ-SGDĐT ngày 30/10/2020 của Giám đốc Sở GDĐT) để học sinh nộp cùng hồ sơ đăng kí dự tuyển.

8. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật. *Am*

trinhpt-29/01/2024 07:57:30-trinhpt-trinhpt-trinhpt